

# KẾ HOẠCH NHÁNH 1: BẠN LỚP CHÚNG MÌNH

Thời gian thực hiện 1 tuần từ 09/9 - 13/9/2024

Người thực hiện: Vũ Thị Nhung

Thứ 2 ngày 09 tháng 9 năm 2024

PTTC

VĐCB: Trèo qua ghế dài 1,5mx 30cm

TCVD: Kéo co

## I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết tên gọi của vận động “ Trèo qua ghế dài 1,5m x30cm”; Biết cách thực hiện vận động, biết chơi trò chơi “ Kéo co”
- Rèn cho trẻ kỹ năng trèo qua ghế dài, hai tay ôm ghế, sát người xuống mặt ghế, vắt một chân qua ghế sau đó đưa chân kia sang theo rồi đứng dậy không bị ngã.
- Trẻ hứng thú và tự tin tham gia các hoạt động cùng cô và bạn. Trẻ có ý thức kỷ luật, hợp tác và đoàn kết với các bạn khi tham gia các hoạt động

## II. CHUẨN BỊ

- 2 Ghế dài 1,5m x30cm, 1 sợi dây thừng dài 6m, nơ, lá cờ

## III. TIẾN HÀNH

**HĐ1: Khởi động:** Cho trẻ đi vòng tròn, đi các kiểu đi khác nhau sau đó về đội hình 3 hàng ngang

**HĐ2: Trọng động:**

**a. Bài tập phát triển chung:**

Tay: Đưa tay ra phía trước, phía sau

- Bụng: Đứng cúi về trước

- Chân: Khụy gối

- Bật: Bật tại chỗ

Mỗi động tác tập 2 lần x 8 nhịp

- ĐTNM: Chân

**b. Vận động cơ bản:**

- Cô đưa ghế thể dục => cho trẻ nêu ý tưởng thực hiện vận động gì?

- Cô thống nhất vận động, Cô giới thiệu vận động “Trèo qua ghế dài 1,5x30cm”

- Mời 1 trẻ lên thực hiện => Cả lớp nhận xét.

+ Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích động tác

+ Cô làm mẫu lần 2: Phân tích động tác: “ Khi có hiệu lệnh “chuẩn bị”: cô đi thường tới sát ghế, hai tay bám sát vào ghế, người cúi xuống sát mặt ghế, vấp 1 chân qua ghế, sau đó đưa chân kia sang qua ghế rồi đứng dậy đi về cuối hàng”

- Trẻ ở 2 đầu hàng lần lượt lên tập, (Cô và trẻ quan sát, nhận xét. Cô chú ý bao quát sửa sai cho trẻ).

+ Lần 2: Cô tổ chức cho hai đội lên thực hiện và kết hợp thi đua lấy lá cờ

( Cô kiểm tra kết quả, nhận xét, động viên trẻ)

- Hỏi trẻ tên vận động vừa thực hiện

- Cô mời 2 trẻ khác lên thực hiện lại vận động.

**c. TCVD “ Kéo co”:**

- Cô giới thiệu tên trò chơi “Kéo co”

- Hỏi trẻ cách chơi, hướng dẫn lại trẻ cách chơi: “Cô sẽ chia các bạn thành hai nhóm có số lượng bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm cho một cháu khỏe nhất đứng đầu hàng chân sát vạch chuẩn, cầm vào sợi dây thừng. Khi có hiệu lệnh “Kéo” thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng bên nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là bên đó thua cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần

( sau mỗi lần cô động viên khuyến khích trẻ chơi)

**3.HĐ3: Hồi tĩnh:**

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh phòng tập.

**IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**Thứ 3 ngày 10 tháng 9 năm 2024**

## **PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

### **Dạy trẻ đọc thuộc thơ “Tình bạn”**

#### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, thuộc thơ và hiểu nội dung bài thơ.
- Rèn cho trẻ đọc thơ to, rõ ràng, biểu cảm, biết diễn đạt đủ ý, nói đủ câu khi trò chuyện đàm thoại cùng cô.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động cùng cô. Thông qua bài thơ trẻ biết quan tâm, giúp đỡ bạn bè.

#### **II. CHUẨN BỊ**

- Tranh minh họa bài thơ: Tình bạn trên máy tính

### III. TIẾN HÀNH

#### HĐ1. Ổn định tổ chức

- Cô và trẻ cùng trò chuyện về các bạn trong lớp
  - + Các bạn trong lớp như thế nào với nhau?
  - + Khi chơi với các bạn con phải làm gì?
- => Cô dẫn dắt trẻ đến với bài thơ ” Tình bạn”.

#### HĐ2. Dạy trẻ đọc thơ: Tình bạn

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả
- Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ, điệu bộ.
- Giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình bạn yêu thương, lo lắng , chăm sóc của các bạn trong lớp với nhau.
- Giảng từ mới “ "Kết đoàn" là các bạn yêu thương, gắn bó, quan tâm giúp đỡ lẫn nhau.
- Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa trên máy tính.
- Cả lớp đọc cùng cô 2 lần
- Thi đua tổ nhóm cá nhân đọc ( Cô bao quát sửa sai cho trẻ)
- Cho trẻ đọc luân phiên giữa các tổ.
- Cô nhận xét chung tuyên dương trẻ.

#### \* Đàm thoại

- Bài thơ nói về tình bạn giữa ai với ai?
  - Bạn nào đã phát hiện ra Thỏ nâu bị ốm?
  - Bạn Gấu đã nói gì với các bạn? Câu thơ nào thể hiện điều đó?
  - Gấu mua gì đi thăm bạn?
  - Còn Mèo? Hươu? Nai thì mua gì?
  - Các bạn đều mong muốn cho Thỏ điều gì? Thể hiện qua những câu thơ nào?
  - Khi chơi với bạn các con phải như thế nào? Khi bạn bị ốm các con phải làm sao?
- => Cô khái quát giáo dục trẻ biết quan tâm, thương yêu và giúp đỡ bạn bè xung quanh mình.

-Cho cả lớp đọc lại bài thơ 1-2 lần

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**Thứ 4 ngày 11 tháng 9 năm 2024**

#### **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**Đếm đến 6. Nhận biết các nhóm có 6 đối tượng. Nhận biết số 6**

##### **I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

- Trẻ biết đếm đến 6. Nhận biết các nhóm có 6 đối tượng. Nhận biết số 6
- Luyện cách đếm từ trái sang phải. Rèn khả năng chú ý và ghi nhớ có chủ định.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tích cực tham gia vào các hoạt động.

##### **II. CHUẨN BỊ:**

- Mỗi trẻ có 6 bát, 6 thìa. Thẻ số từ 1-6. hai thẻ số 6
- Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước hợp lí.

### III. TIẾN HÀNH

#### \*HD1. Trò chuyện về chủ đề

Hát : Vui đến trường

- Đến trường chúng mình được tham gia vào những HĐ gì ?
- Ở lớp chúng mình cần những đồ dùng gì?
- Cùng đến với trò chơi : Thi lấy đồ dùng cá nhân.

#### \*HD2. Luyện tập nhận biết nhóm đồ vật có số lượng là 5

- Chia trẻ thành 3 tổ.
- Yêu cầu mỗi tổ tìm một loại đồ dùng cá nhân có số lượng ít hơn hoặc bằng 5, đặt số tương ứng.
- Cho trẻ kiểm tra, đếm số đồ dùng, đọc số mà trẻ đó tìm được
- Thưởng cho mỗi bạn một món quà( yêu cầu trẻ lấy cho mình một rô, một bảng gài, bát, thìa có số lượng nhiều hơn 5 là 1)

#### \*HD3. Tạo nhóm có 6 đồ vật - đếm đến 6. Nhận biết số 6.

- Hỏi trẻ trong rô có gì?
- Cho trẻ xếp tất cả số bát thành hàng ngang( xếp 6 bát)
- Cho trẻ xếp 5 cái thìa. Xếp mỗi cái thìa ở phía trên một cái bát( xếp tương ứng 1-1)
- Cho trẻ nhận xét số bát và số thìa
- Đếm số thìa- nói số lượng
- Đếm số bát- nói số lượng
- Có 6 cái bát mà chỉ có mấy cái thìa. Vậy số thìa nhiều hay ít.
- Muốn số thìa và số bát bằng nhau thì phải làm cách nào?
- Muốn số thìa nhiều bằng số bát thì phải làm như thế nào?.
- Cho trẻ thêm 1 thìa – Nêu nhận xét
- So sánh số bát và số thìa nêu nhận xét
- Cùng đếm xem có bao nhiêu bát- bao nhiêu thìa.
- Cô muốn các loại đồ dùng cá nhân chúng mình vừa tìm cũng có số lượng bằng số lượng bát và bằng số lượng thìa (trẻ ở

3 nhóm lên gắn tiếp cho đủ số lượng 6)

- Cô cùng trẻ kiểm tra các nhóm vừa tìm, cô khẳng định "Tất cả đồ dùng, đồ chơi... có số lượng 5 thì thêm 1 là 6"
- Hỏi trẻ: Để chỉ nhóm có số lượng là 6 người ta dùng số mấy?
- Cô cho 1 trẻ lên nhặt thẻ số 6, đọc to thẻ số. Cô giới thiệu lại cho cả lớp, cho trẻ đọc lại thẻ số
- Cho trẻ nhặt số 6- đọc số 6. Đặt vào nhóm có số lượng là 6
- Cho trẻ tìm và đặt số 6 cho từng nhóm trên bàn.
- Cô cùng trẻ đếm và đặt số tương ứng
- Cho trẻ bớt dần số thìa-Đếm số lượng còn lại- Đặt số tương ứng.

#### **\*HD4. Luyện tập nhận biết số lượng 6**

*\*Trò chơi 1: Tìm bạn thân( kết nhóm 6 bạn)*

Cho trẻ đi vòng tròn, vừa đi vừa hát bài “ tìm bạn thân”. Khi cô nói kết bạn, kết bạn, trẻ nói kết mấy, kết mấy và cô sẽ nói “ kết 6”. Trẻ chạy nhanh tìm bạn và kết 6. nếu nhóm nào kết chưa đủ 6 bạn thì nhóm đó nhảy lò cò

*\*Trò chơi 2: Tìm và tô cho đủ số lượng 6( đồ dùng cá nhân của bạn gái), tô số 6*

- Cô đưa bức tranh có đồ dùng của bạn gái: kẹp tóc, túi sách, mũ
- Nhiệm vụ của các con tìm và tô đủ 6 đồ dùng trong nhóm, nối với số 6. tô màu số 6 (thời gian là một bản nhạc)

-Cô kiểm tra, động viên khuyến khích trẻ

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

*1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**Thứ 5 ngày 12 tháng 9 năm 2024**

## **PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**Đề tài: Làm quen chữ cái: o, ô, ơ**

### **I: MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ o, ô, ơ
- Biết nhận ra chữ o, ô, ơ khi chơi trò chơi miêu tả chữ, trong các từ, câu, biết so sánh phân biệt chữ o, ô, ơ
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động cùng cô

### **II. CHUẨN BỊ**

- Bộ chữ cái của cô và trẻ.
- Tranh có từ “vở ô ly cao cấp”

### **III. TIẾN HÀNH**

#### **HĐ1: Ổn định tổ chức – giới thiệu bài**

- Cho trẻ ngồi gần cô cùng chơi trò chơi “ Ô cửa bí mật”
- Cô cho trẻ đoán xem đằng sau ô cửa cô có gì? (cho 3-4 trẻ đoán)
- Cô mở ô cửa và cho trẻ nói về nội dung bức tranh.

+ Tranh vẽ về gì?

#### **2.HĐ2. Bé vui học chữ**

+ *Làm quen chữ o*

- Cho trẻ xem tranh có từ : vở ô ly cao cấp. Ghép từ “ vở ô ly cao cấp ” bằng thẻ chữ rời – đọc từ “ vở ô ly cao cấp ”
- Cô cho trẻ nhận chữ “o”. Cô giới thiệu chữ o



- Cô đọc mẫu – cho trẻ đọc chữ o ( Cô sửa sai, động viên trẻ)

- Cô giới thiệu chữ o in hoa và chữ o viết thường.

#### + **Làm quen chữ ô**

- Cô giới thiệu chữ “ ô”. – Trẻ đọc Tổ- nhóm – cá nhân.

- Cô cho trẻ so sánh chữ ô, ô xem có điểm gì khác nhau và giống nhau. (Cô sửa sai động viên trẻ)

- Cô giới thiệu chữ ô viết hoa và chữ ô viết thường.

#### + **Làm quen chữ ơ**

- Cho trẻ chọn chữ ơ – cô giới thiệu đọc mẫu.

- Cho cả lớp đọc – Tổ nhóm cá nhân đọc

-> Cô củng cố lại những nhận xét đúng.

- Giới thiệu chữ ơ viết hoa và chữ ơ viết thường

#### + **So sánh cấu tạo chữ o, ô, ơ:**

- Cho trẻ so sánh chữ cái o, ô, ơ có đặc điểm gì giống và khác nhau?

- Cô chốt lại:

+ Giống nhau: chữ o, ô, ơ đều có cấu tạo là 1 nét cong tròn khép kín.

+ Khác nhau: Chữ o chỉ có 1 nét cong tròn, chữ ô có thêm 1 dấu mũ ở trên đầu và chữ ơ có thêm 1 nét móc dâu.

### **HOẠT ĐỘNG 3. Những chữ cái vui nhộn**

*\*Trò chơi: Miêu tả chữ*

- Cô nói chữ cái – Trẻ nói hình dáng chữ

- Một trẻ nói hình dáng chữ- trẻ còn lại đoán tên chữ

*\*Trò chơi: Xếp chữ cái o, ô, ơ bằng hạt na*

Cô chia tổ cho trẻ lấy hạt na và xếp ( Cô bao quát và nhận xét trẻ)

*\* Trò chơi : “Về đúng nhà”*

+ Phát cho mỗi trẻ mỗi thẻ chữ cái.

+ Cô có 3 ngôi nhà “O, Ô, Ơ” và cho trẻ đi vòng tròn hát bài hát “Tìm bạn thân”. Khi có hiệu lệnh của cô “tìm nhà - tìm nhà”, các con về đúng nhà của mình với chữ cái trên tay.

- Luật chơi: Bạn nào không về đúng nhà thì bị thua và phải nhày lò cò về đúng nhà.

- Cho trẻ chơi 2 – 3 lượt.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**Thứ 6 ngày 13 tháng 9 năm 2024**

**PTTM**

**Tạo hình: Gấp ví 2 ngăn (mẫu)**

#### **I: MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

- Trẻ biết gấp giấy màu hình chữ nhật thành chiếc ví 2 ngăn.
- Rèn cho trẻ có kỹ năng gấp ,gập, miết tạo thành chiếc ví 2 ngăn, phát huy sự sáng tạo ở trẻ.
- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia vào các hoạt động.

#### **II. CHUẨN BỊ**

- Hộp quà
- Ví 2 ngăn gấp mẫu của cô bằng giấy màu.

- Giấy hình chữ nhật đủ cho trẻ dùng. Sáp màu

### III. TỔ CHỨC

#### \*HD1: Ôn định tổ chức

- Cô cùng trẻ hát bài hát “Lớp chúng mình”
- Cô cho cả lớp chơi trò chơi trời tối trời sáng.
- Cô thưởng cho cả lớp 1 hộp quà, bên trong hộp quà có ví

#### HD2. Đàm thoại.

- Cô cho trẻ quan sát chiếc ví của cô và nhận xét.
  - + Ví được làm từ vật liệu gì?
  - + Chiếc ví có đặc điểm gì?
  - + Ví của cô có mấy ngăn?
  - + Nó có dạng hình gì?
  - + Có màu sắc như thế nào?
  - + Cô đã làm gì để tạo ra chiếc ví 2 ngăn?
  - + Để chiếc ví thêm đẹp cô đã làm gì?
- => Cô khái quát lại.

#### \*HD3. Cô làm mẫu

- Cô gấp mẫu vừa gấp vừa hướng dẫn trẻ cách gấp.
- + Gấp đôi tờ giấy hình chữ nhật theo chiều dọc miết nhẹ rồi mở ra để lấy mép, gấp 2 bên mép giấy trùng với mép giấy vừa gấp ở giữa. Lật ngược giấy lại và gấp 2 mép ngoài vào sao cho cân đối 2 bên. Gấp đôi theo dấu giữa để tạo thành chiếc ví 2 ngăn.
- Để ví thêm đẹp chúng mình có thể vẽ thêm cho chiếc ví những họa tiết hoặc dây đeo.
- Hỏi ý tưởng của trẻ.
- Con sẽ gấp ví màu gì? Gấp như thế nào?

#### HD4: Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ về 4 nhóm
- Trẻ thực hiện( Cô bao quát hướng dẫn những trẻ còn lung túng).

#### **HD5: Trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn cầm ví của mình.
- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình của bạn.
- Cô nhận xét chung.

#### **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**NGƯỜI DUYỆT**

**NGƯỜI SOẠN**

**TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH**  
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 11:15 04/02/2025  
bởi Vũ Thị Nhung (31313303\_nhungvt) – Trường Mầm non An Thắng